

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HOÁ
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2024/HS-ST

Ngày 03-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Phước Định;

Bà Đoàn Thị Kim Dung;

- **Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Tú Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hải Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 51/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên toà số 52/2024/TB-TA ngày 27/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hoá, đối với bị cáo:

Lê Quang T, sinh ngày 01/7/2000, tại thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Khu phố A, phường B, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê N (đã chết) và bà Phạm Thị C, sinh năm 1959; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Bị hại:

Chị Phan Thị Hằng N, sinh năm: 1993; nơi cư trú: Khóm VĐ, thị trấn LB, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Chị Lê Thị T, sinh năm: 1993, nơi cư trú: Khóm VĐ, thị trấn LB, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị S, sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Khóm AH, thị trấn LB, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Hồ Sỹ B, sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Khóm VĐ, thị trấn LB, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Đào Văn C, sinh năm: 1974; Nơi cư trú: Khóm KĐ, thị trấn L, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 24/9/2023 Lê Quang T đi bộ ngang qua nhà chị Phan Thị Hằng N thì thấy chị N khóa cổng rồi đi nên T nảy sinh ý định đột nhập vào nhà để lấy trộm tài sản. T leo lên mái tôn nhà số 39 đường Kim Đồng (sát với nhà số 41) và nhặt được 01 ống kim loại rỗng (hình trụ tròn, có chiều dài 20cm, một đầu nhỏ có đường kính 1,5cm được khoan lỗ tròn ở đầu ống, một đầu to hình lục giác có đường kính nhỏ nhất 02cm) sau đó trèo qua tầng 2 nhà số 41 Kim Đồng. T chui qua khung bảo vệ để vào ban công tầng 2 và dùng thanh kim loại vừa nhặt được đập vỡ cửa kính, dùng tay mở khóa bên trong rồi đi vào tầng 2. T đi theo lối cầu thang xuống tầng 1, vào phòng vệ sinh phía dưới cầu thang, dùng thanh sắt nói trên đập vỡ cửa kính và mở cửa đi vào phòng ngủ, thấy trên tủ nhựa đựng áo quần trẻ em có 02 con heo đất, T kiểm tra thấy 01 con heo bên trong có tiền nên lấy xuống dùng thanh kim loại đập vỡ, lấy hết số tiền bên trong 17.400.000 đồng cho vào túi áo đang mặc. T tiếp tục lục soát thấy trong sọt nhựa để quần áo có 01 dây chuyền kim loại màu vàng tròn trơn, dài 48cm, hai đầu của sợi dây có móc khóa; 01 vòng kim loại màu vàng không rõ hình dạng kích thước, phía trên của nhẫn có đính hạt màu trắng nên T lấy bỏ vào túi quần rồi đi ra bằng đường cũ. Ngày hôm sau, T đưa số vàng trên đến cửa hàng vàng Nhất Phú Quý tại khóm Tây Chín, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa bán cho chị Nguyễn Thị S được 5.280.000 đồng. Số tiền này T đã tiêu xài cá nhân hết 1.180.000 đồng. Đến ngày 26/9/2023, T đến Công an thị trấn Lao Bảo đầu thú về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp số tiền còn lại là 4.100.000 đồng.

Sau đó, T tự nguyện đến tiệm vàng Nhất Phú Quý chuộc lại số vàng đã bán để giao nộp cho cơ quan điều tra.

Kết luận định giá tài sản số 54/KL-ĐGTS ngày 10/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hướng Hóa, kết luận: 01 sợi dây kim loại màu vàng tròn trơn, dài 48cm, hai đầu của sợi có móc khóa, có khối lượng kim loại vàng 4,0 gam (độ tuổi vàng 61), trị giá 4.131.000 đồng; 01 vòng kim loại màu vàng không rõ hình dạng kích thước, xung quanh có đính hạt màu trắng, có khối lượng kim loại vàng 2,41 gam (độ tuổi vàng 37) trị giá 1.074.000 đồng; 01 nhẫn kim loại màu vàng không rõ hình dạng kích thước, phía trên của nhẫn có đính hạt màu trắng có khối lượng kim loại vàng 2,57 gam (độ tuổi vàng 37), trị giá 1.145.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 6.350.000 đồng.

Ngoài ra, quá trình điều tra Lê Quang T đã khai nhận còn thực hiện các vụ trộm cắp tài sản khác cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng đầu tháng 9/2023 (không xác định được ngày cụ thể), vào khoảng 20 giờ 30 phút, Lê Quang T có ý định trộm cắp tài sản nên đi bộ trên đường Kim Đồng, khóm Vĩnh Đông, thị trấn Lao Bảo xem nhà nào sơ hở để thực hiện hành vi phạm tội. Khi đi ngang qua nhà chị Lê Thị T quan sát trong nhà không có ai, cổng chính khóa, xung quanh không có người nên T trèo lên tường rào phía trước nhà lên mái tôn, sau đó men theo mái tôn đi ra phía sau, tại đây T nhặt một thanh sắt và dùng để cạy mái tôn đột nhập vào bên trong nhà. T đi vào phòng ngủ lục tìm trong tủ quần áo thì thấy có một sợi dây chuyền vàng 9,999 (trọng lượng 3,5 chỉ) và 01 đôi bông tai vàng 9,999 (trọng lượng 0,5 chỉ) nên lấy bỏ vào túi quần của mình rồi đi ra lại bằng đường cũ. Sau đó, T đưa số vàng đến cửa hàng vàng Nhất Phú Quý tại khóm Tây Chín, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa bán cho chị Nguyễn Thị S được 18.020.000 đồng, số tiền này Lê Quang T đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua, chị S đã bán số vàng đó cho một khách hàng không rõ tên tuổi, địa chỉ.

Kết luận định giá tài sản số 14/KL-ĐGTS ngày 21/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hướng Hóa, kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 9,999 (trọng lượng 3,5 chỉ) có giá 22.400.000 đồng; 01 đôi bông tai vàng 9,999 (trọng lượng 0,5 chỉ) trị giá 3.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 25.600.000 đồng.

Chị Lê Thị T trình báo ngoài số tài sản Lê Quang T đã trộm cắp nói trên, chị T còn bị mất thêm 900.000 đồng, tuy nhiên chị T không xác định được bị mất cụ thể vào thời gian nào, từ lúc chị T cất tiền vào trong tủ đến lúc phát hiện bị mất trộm tài sản chị T không kiểm tra xem tiền còn có trong tủ hay không. Lê Quang T khai khoảng thời gian đầu tháng 9/2023 (không xác định ngày cụ thể) đã vào nhà chị T trộm cắp tài sản là số vàng nói trên nhưng T không lấy số tiền 900.000 đồng. Do đó, không có căn cứ xác định 900.000 đồng, có bị chiếm đoạt hay không và cũng không có cơ sở chứng minh Lê Quang T đã chiếm đoạt số tiền đó.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 01 giờ ngày 11/9/2023, Lê Quang T đi bộ từ phòng trọ ở khóm Vĩnh Đông, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa ra đường Kim Đồng, khóm Vĩnh Đông, thị trấn Lao Bảo mục đích tìm nhà nào sơ hở để đột nhập vào lấy trộm tài sản. Khi T đi ngang qua nhà chị Phan Thị Hằng N thì phát hiện cửa nhà tầng 2 không khóa nên T trèo lên mái tôn nhà số 39 kim đồng (sát nhà số 41) để trèo sang tầng 2 nhà chị N, rồi mở cửa đi vào phía trong tầng 2. Quan sát không thấy ai nên T đi xuống tầng 01 để tìm kiếm tài sản, phát hiện trên bàn của phòng khách có một túi xách màu đen bên trong có 01 máy tính xách tay màu đen hãng DELL và bộ sạc pin máy tính nên T lấy túi xách đựng máy tính đem lên tầng 2 cất dấu rồi tiếp tục đi xuống tầng 1 lấy 01 tượng gỗ hình ông di lạc (kích thước dài 51cm, rộng 31cm, cao 24cm) để trên bàn ở phòng khách sau đó đưa toàn bộ tài sản vừa trộm cắp được ra cất giấu gần khu

vực trường tiểu học số 2 Lao Bảo, khóm Vĩnh Đông, thị trấn Lao Bảo rồi đi bộ về phòng trọ ngủ. Đến khoảng 08 giờ ngày 12/9/2023, T đi bộ đến nơi cất giấu số tài sản hôm qua vừa lấy được để đưa đi bán. Trên đường đi, T gặp anh Đào Văn C nên hỏi anh C có mua tượng gỗ không, sau đó trao đổi, T đồng ý bán cho anh C với giá 700.000 đồng rồi tiếp tục đưa máy tính xách tay đến tiệm cầm đồ (không xác định được địa chỉ cụ thể) trên địa bàn thị trấn Lao Bảo để bán. Sau khi kiểm tra, chủ tiệm cầm đồ không mua vì thấy máy bị hỏng nên T cầm túi xách đựng máy tính và bộ dây sạc máy vứt vào thùng rác bên đường, rồi đi về phòng trọ. Số tiền bán được do bán tượng gỗ T đã tiêu xài cá nhân hết.

Tượng gỗ sau khi mua của Lê Quang T anh Đào Văn C đưa về để ở nhà, quá trình làm việc với cơ quan điều tra biết được tượng gỗ này do T phạm tội mà có nên anh C đã tự nguyện giao nộp để xử lý theo quy định của pháp luật.

Kết luận định giá tài sản số 12/KL-ĐGTS ngày 21/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hướng Hóa, kết luận:

01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu DELL; màn hình 14 inch có giá trị 1.800.000 đồng; 01 bộ dây sạc pin màu đen có giá 100.000 đồng; 01 túi xách đựng máy tính màu đen có giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.950.000 đồng.

01 tượng gỗ hình ông di lạc ngồi có kích thước dài 51cm, rộng 31cm, cao 24cm có giá trị 2.500.000 đồng.

02 tấm kính trắng dày 02li, rộng 40cm, dài 01m có tổng giá trị 500.000 đồng.

01 con heo đất đã bị vỡ thành nhiều mảnh có giá trị 50.000 đồng.

Vụ thứ 3: Vào khoảng 12 giờ ngày 24/9/2023, do cần tiền tiêu xài nên Lê Quang T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tây đi đến trường tiểu học số 02 Lao Bảo, huyện Hướng Hoá trèo qua tường rào bên trong khuôn viên trường và nhặt được một cái tuốc nơ vít nằm sát mép tường phòng học. Khi T đi đến phòng học dạy tin học thì phát hiện bên trong phòng có một máy tính xách tay màu đen để trên bàn nên T dùng tuốc nơ vít nhặt được trước đó mở vít ở khung sắt bảo vệ ra và tháo song sắt, trèo qua cửa sổ vào bên trong lấy 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu DELL inspiron, màn hình 14 inch, một bộ dây sạc pin máy tính để vào túi xách đựng máy tính màu cam (là tài sản cá nhân của chị Nguyễn Thị Minh U, giáo viên trường tiểu học số 2 Lao Bảo) rồi đi ra theo lối cửa sổ. Sau đó, T đưa đến quán sửa chữa mua bán máy vi tính của anh Hồ Sỹ B bán cho anh B với giá 300.000 đồng; số tiền này T đã tiêu xài cá nhân hết. Tuốc nơ vít T dùng để mở cửa khung sắt bảo vệ T đã vứt nhưng không nhớ địa điểm.

Sau khi làm việc với cơ quan điều tra, biết máy tính đã mua của Lê Quang T là tài sản do trộm cắp mà có nên anh B đã giao nộp cho cơ quan điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

Kết luận định giá tài sản số 13/KL-ĐGTS ngày 21/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hướng Hóa, kết luận: 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu DELL inspiron, màn hình 14 inch có trị giá 1.500.000 đồng; 01 bộ dây sạc pin máy tính màu đen có trị giá 100.000 đồng; 01 túi xách đựng máy tính màu cam có trị giá 50.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 1.650.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ, gồm:

- 01 (một) ống kim loại rỗng, hình trụ tròn, có chiều dài 20cm, một đầu nhỏ có đường kính 1,5cm được khoan lỗ tròn ở đầu ống, một đầu to hình lục giác có đường kính nhỏ nhất 02cm; 01 con heo đất đã bị vỡ thành nhiều mảnh vụn.

- 4.100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (bị cáo T giao nộp).

- 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng tròn trơn, dài 48cm, hai đầu của sợi dây có móc khoá; 01 (một) vòng kim loại màu vàng không rõ hình dạng kích thước, xung quanh có đính hạt màu trắng và một cái nhẫn kim loại màu vàng không rõ hình dạng kích thước; 01 (một) tượng gỗ hình ông di lạc ngồi có kích thước dài 51cm, rộng 31cm, cao 24cm.

- 01 (một) máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu DELL inspiron, màn hình 14 inch; 01 (một) bộ dây sạc pin máy tính màu đen; 01 (một) túi xách đựng máy tính màu cam.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Lê Thị T yêu cầu bị cáo Lê Quang T bồi thường số tiền 25.600.000 đồng (giá trị 01 sợi dây chuyền vàng và 01 đôi bông tai vàng).

Chị Phan Thị Hằng N yêu cầu bị cáo Lê Quang T phải bồi thường số tiền là 17.400.000 đồng.

Anh Đào Văn C và anh Hồ Sỹ B không yêu cầu bị cáo Lê Quang T hoàn trả lại số tiền đã mua tài sản.

Chị Nguyễn Thị S đã nhận đủ số tiền 5.280.000 đồng do bị cáo Lê Quang T hoàn trả, nên chị Sương không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 51/CT-VKSHH ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Quang T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Quang T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang T từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lê Quang T phải bồi thường cho chị Lê Thị T số tiền 25.600.000 đồng .

Buộc bị cáo Lê Quang T phải bồi thường cho chị Phan Thị Hằng N số tiền 17.400.000 đồng .

Anh Đào Văn C, anh Hồ Sỹ B không yêu cầu bị cáo Lê Quang T hoàn trả lại số tiền đã mua tài sản; Chị Nguyễn Thị S đã nhận đủ số tiền 5.280.000 đồng do bị cáo Lê Quang T hoàn trả, nên chị S không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 ống kim loại rỗng, hình trụ tròn, có chiều dài 20cm, một đầu nhỏ có đường kính 1,5cm được khoan lỗ tròn ở đầu ống, một đầu to hình lục giác có đường kính nhỏ nhất 02cm; 01 con heo đất đã bị vỡ thành nhiều mảnh vụn.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Quang T trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Hướng Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 24/9/2023 lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong quản lý tài sản Lê Quang T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 con heo đất và đập vỡ lấy hết số tiền bên trong 17.400.000 đồng; 01 dây chuyền kim loại màu vàng tròn tròn, dài 48cm, hai đầu của sợi dây có móc khóa; 01 vòng kim loại màu vàng không rõ hình dạng kích thước, phía trên của nhẫn có đính hạt màu trắng của chị Phan Thị Hằng N. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 54/KL-ĐGTS ngày 10/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hướng Hóa, kết luận: 01 sợi dây kim loại màu vàng tròn tròn, dài 48cm, hai đầu của sợi có móc khóa, có khối lượng kim loại vàng 4,0 gam (độ tuổi vàng 61), trị giá 4.131.000 đồng; 01 vòng kim loại màu vàng không rõ hình dạng kích thước, xung quanh có đính hạt màu trắng, có khối lượng kim loại vàng 2,41 gam (độ tuổi vàng 37) trị giá

1.074.000 đồng; 01 nhẫn kim loại màu vàng không rõ hình dạng kích thước, phía trên của nhẫn có đính hạt màu trắng có khối lượng kim loại vàng 2,57 gam (độ tuổi vàng 37), trị giá 1.145.000 đồng. Số tiền trong con heo đất là 17.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 23.750.000 đồng.

Khoảng đầu tháng 9/2023 (không xác định được ngày cụ thể), vào khoảng 20 giờ 30 phút, Lê Quang T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 sợi dây chuyền vàng 9,999 (trọng lượng 3,5 chỉ) và 01 đôi bông tai vàng 9,999 (trọng lượng 0,5 chỉ) của chị Lê Thị T. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14/KL-ĐGTS ngày 21/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hướng Hóa, kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 9,999 (trọng lượng 3,5 chỉ) có giá 22.400.000 đồng; 01 đôi bông tai vàng 9,999 (trọng lượng 0,5 chỉ) trị giá 3.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 25.600.000 đồng.

Ngày 11/9/2023, Lê Quang T có hành vi vào nhà chị Phan Thị Hằng N lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay màu đen hãng DELL; bộ sạc pin máy tính; 01 túi xách đựng máy tính; 01 tượng gỗ hình ông di lạc (kích thước dài 51cm, rộng 31cm, cao 24cm) của chị Phan Thị Hằng N. Kết luận định giá tài sản số 12/KL-ĐGTS ngày 21/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hướng Hóa, kết luận: 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu DELL; màn hình 14 inch có giá trị 1.800.000 đồng; 01 bộ dây sạc pin màu đen có giá 100.000 đồng; 01 túi xách đựng máy tính màu đen có giá 50.000 đồng; 01 tượng gỗ hình ông di lạc ngồi có kích thước dài 51cm, rộng 31cm, cao 24cm có giá trị 2.500.000 đồng và 01 con heo đất đã bị vỡ thành nhiều mảnh có giá trị 50.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Lê Quang T đã chiếm đoạt của chị Phan Thị Hằng N và Lê Thị T là 53.850.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Quang T đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Quang T về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Quang T đã 03 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 53.850.000 đồng. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau khi bị phát hiện hành vi trộm cắp ngày 24/9/2023, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú. Quá trình điều tra, bị cáo đã tự khai nhận hành vi trộm cắp vào đầu tháng 9/2023 và ngày 11/9/2023 khi chưa bị ai phát hiện và bị cáo đã tự nguyện hoàn trả lại số tiền 5.280.000 đồng cho chị Nguyễn Thị S để lấy lại tài sản giao nộp cho Cơ quan Công an nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” “*Người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả*” và “*Người phạm tội tự thú*” được quy định tại các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, chỉ trong thời gian ngắn bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 53.850.000 đồng, tính chất phạm tội rất nguy hiểm. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đối với bị cáo Lê Quang T trong thời hạn **45 (Bốn mươi lăm)** ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/6/2024) để đảm bảo thi hành án.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với bị hại là chị Lê Thị T thì quá trình điều tra không thu giữ được tài sản bị T chiếm đoạt gồm 01 sợi dây chuyền vàng 9,999 (trọng lượng 3,5 chỉ) và 01 đôi bông tai vàng 9,999 (trọng lượng 0,5 chỉ) có tổng giá trị tài sản là 25.600.000 đồng. Xét thấy yêu cầu của chị Lê Thị T là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, cần buộc bị cáo Lê Quang T phải bồi thường cho chị Lê Thị T số tiền 25.600.000 đồng (giá trị một sợi dây chuyền vàng 9,999 (trọng lượng 3,5 chỉ) và 01 đôi bông tai vàng 9,999 (trọng lượng 0,5 chỉ)).

Đối với bị hại chị Phan Thị Hằng N yêu cầu bị cáo Lê Quang T phải bồi thường số tiền là 17.400.000 đồng (số tiền trong con heo đất). Xét thấy yêu cầu của chị N là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, cần buộc bị cáo Lê Quang T phải bồi thường cho chị Phan Thị Hằng N số tiền 17.400.000 đồng, ngoài ra chị N không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hồ Sỹ B, anh Đào Văn C, chị Nguyễn Thị S không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng.

- Đối với 01 ống kim loại rỗng, hình trụ tròn, có chiều dài 20cm, một đầu nhỏ có đường kính 1,5cm được khoan lỗ tròn đầu ống; một đầu to hình lục giác có đường kính nhỏ nhất 02cm và 01 con heo đất đã bị vỡ thành nhiều mảnh vụn là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 4.100.000 đồng do bán vàng đã chiếm đoạt được của chị Phan Thị Hằng N mà có, bị cáo T đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra, đã được nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hoá, theo giấy uỷ nhiệm chi ngày 22/5/2024. Số tiền trên hiện đang có trong tài khoản tạm giữ số 3949.0.1047879.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hướng Hoá mở tại Kho bạc nhà nước Hướng Hoá, nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa đã trả lại 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng tròn trơn, dài 48cm, hai đầu của sợi dây có móc khoá; 01 (một) vòng kim loại màu vàng không rõ hình dạng kích thước, xung quanh có đính hạt màu trắng và một cái nhẫn kim loại màu vàng không rõ hình dạng kích thước; 01 (một) tượng gỗ hình ông di lạc ngồi có kích thước dài 51cm, rộng 31cm, cao 24cm cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Phan Thị Hằng N theo Quyết định xử lý vật chứng số 216a ngày 24/3/2024 là có cơ sở.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa đã trả lại 01 (một) máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu DELL inspiron, màn hình 14 inch; 01 (một) bộ dây sạc pin máy tính màu đen; 01 (một) túi xách đựng máy tính màu cam cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Minh U theo Quyết định xử lý vật chứng số 216b ngày 24/3/2024 là có cơ sở.

[10] Về các vấn đề khác của vụ án

Đối với chị Nguyễn Thị S, anh Hồ Sỹ B và anh Đào Văn C, khi giao dịch mua bán các tài sản của Lê Quang T không biết đó là tài sản do Tây trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm pháp lý.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu DELL inspiron; màn hình 14inch; 01 bộ dây sạc pin máy tính để vào túi xách đựng máy tính màu cam của chị Nguyễn Thị Minh U vào ngày 24/9/2023, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 1.650.000 đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hoá đã có văn bản yêu cầu Công an thị trấn Lao Bảo xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Quang T.

Đối với hành vi cố ý làm hư hỏng 02 tấm kính cửa của chị Phan Thị Hằng N vào ngày 24/9/2023, giá trị thiệt hại là 500.000 đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra đã có văn bản yêu cầu Công an thị trấn Lao Bảo xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Quang T.

[11] Về án phí: Bị cáo Lê Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Quang T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lê Quang T **21** (*Hai mươi một*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Lê Quang T phải bồi thường cho chị Lê Thị T số tiền 25.600.000 đồng (*hai mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Buộc bị cáo Lê Quang T phải bồi thường cho chị Phan Thị Hằng N số tiền 17.400.000 đồng (*mười bảy triệu bốn trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền 4.100.000 đồng bị cáo Lê Quang T tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra. Buộc bị cáo Lê Quang T tiếp tục bồi thường cho chị Phan Thị Hằng N số tiền 13.300.000 đồng (*mười ba triệu ba trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự”.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 ống kim loại rỗng, hình trụ tròn, có chiều dài 20cm, một đầu nhỏ có đường kính 1,5cm được khoan lỗ tròn đầu ống; một đầu to hình lục giác có đường kính nhỏ nhất 02cm và 01 con heo đất đã bị vỡ thành nhiều mảnh vụn.

Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý và có đặc điểm được mô tả theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

4. **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Quang T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*

đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.150.000 đồng (Hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hướng Hóa;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Bị cáo, bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Sơn